TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 196/2023/HS-ST Ngày 07-12-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Phan Công Tồn
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Bá Lý
Bà Phạm Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thúy Vinh - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 196/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hùng M** (tên gọi khác: Xỉn), sinh ngày 12 tháng 12 năm 1990 tại Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ 08 phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 01 lần. Tại Bản án số 91/2021/HSST ngày 19-8-2021 của Toà án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử tuyên phạt 01 năm 6 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" (theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017); chấp hành án tại Trại giam Gia Trung - Bộ Công an. Ngày 22-7-2022, chấp hành xong hình phạt tù (lần bị kết án này, bị cáo chưa được xoá án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Hùng M bị tạm giữ từ ngày 03-8-2023 đến ngày 12-8-2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ 08, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Có mặt;*

- *Người tham gia tố tụng khác*: Người chứng kiến ông Trần Văn H, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ 08, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Hùng M sử dụng trái phép chất ma tuý từ khoảng thời gian đầu năm 2021. Ngoài nghề thợ sơn, M còn làm nghề bốc vác tại bến xe Đức Long Gia Lai. Quá trình làm việc tại đây, M biết 01 nam thanh niên (không rõ họ tên nhân thân, lai lịch) có bán ma tuý. Vào khoảng 16 giờ ngày 01-8-2023, khi M đang làm tại khu vực trước cổng bến xe Đức Long Gia Lai thì gặp người nam thanh niên này và M đã hỏi mua 04 gói ma tuý (loại Methamphetamine), với giá 4.000.000 đồng, với mục đích để sử dụng. Sau đó M mang gói ma túy này về cất giấu trong phòng ngủ tại nhà ở thuộc Tổ 8, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Từ ngày 01-8-2023 đến ngày 03-8-2023, M đã lấy một ít trong 01 gói ma túy đã mua ra sử dụng, còn lại M để cạnh giường ngủ nhằm mục đích sử dụng dần. Đến 10 giờ 15 phút ngày 03-8-2023, khi M đang ở tại nhà thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma tuý-Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai bắt quả tang, thu giữ vật chứng, gồm: 04 gói nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong theo quy định).

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Tại bản Kết luận giám định số 724/KL-KTHS, ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:*"Chất màu trắng dạng tinh thể trong 04 (bốn) gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 4,3105 gam"*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định số 724/KL-KTHS, ngày 12-8-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai.

Đối với dụng cụ dung để sử dụng ma tuý: Sau khi sử dụng ma tuý M đã làm vỡ và đã vứt đi (không nhớ vứt ở đâu) nên không thu giữ được.

Đối với đối tượng nam thanh niên là người mà bị cáo M khai đã bán ma túy cho M: Do bị cáo M không biết được nhân thân, lai lịch; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã tiến hành xác minh tại trước cổng bến xe Đức Long và khu vực lân cận phường Trà Bá, thành phố Pleiku nhưng chưa xác định được đối tượng nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo M nên chưa có căn cứ để điều tra làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với bà Nguyễn Thị Thanh P là mẹ của bị cáo Nguyễn Hùng M ở cùng nhà với bị cáo M tại Tổ 8, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên, việc bị cáo M mua ma tuý mang về nhà cất giấu và sử dụng thì bà P không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Vật chứng của vụ án, gồm: Chất ma túy còn lại sau giám định, trong 01 bì công văn dán kín ghi số 724/PC09 ngày 12-8-2023, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku ra quyết định đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku chuyển vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai quản lý, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 217/CT-VKS, ngày 15-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Hùng M về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Nguyễn Hùng M; đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hùng M phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng M mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Qua xác định bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì công văn dán kín ghi số 724/PC09 ngày 12-8-2023 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Hùng M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hùng M không có ý kiến tranh luận về lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku.

Bị cáo Nguyễn Hùng M nói lời nói sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hùng M là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 03-8-2023, khi M đang cất giấu 4,3105 gam ma túy, loại Methamphetamine tại nhà ở tổ 08 phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai bắt quả tang cùng vật chứng.

[3] Hành vi cất giữ 4,3105 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng do bị cáo Nguyễn Hùng M thực hiện, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép, nhưng bị cáo đã thực hiện nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố bị cáo Nguyễn Hùng M là có căn cứ.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai là có cơ sở.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ngày 03-08-2023), bị cáo đã bị kết án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Bản án số 91/2021/HSST ngày 19-08-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tuy đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22-7-2022 nhưng chưa được xóa án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, mà lại cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên bị cáo Nguyễn Hùng M phải chịu tình tiết tăng nặng "*Tái phạm*" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai là có căn cứ chấp nhận.

[6] Bị cáo Nguyễn Hùng M là người đã trưởng thành, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được việc tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo cũng là người có sử dụng ma túy, biết được tác hại của ma túy là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác; bị cáo đã có tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng không hoàn lương đã bất chấp pháp luật cố ý cất giữ 4,3105 gam ma túy, loại

Methamphetamine với mục đích để sử dụng phục vụ nhu cầu cá nhân của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục áp dụng hình phạt tù có thời hạn, mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"* nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản riêng, hành vi phạm tội không liên quan đến nghề nghiệp. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với đối tượng nam thanh niên là người mà bị cáo M khai đã bán ma túy cho M: Do bị cáo M không biết được nhân thân, lai lịch; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã tiến hành xác minh tại trước cổng bến xe Đức Long và khu vực lân cận phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai nhưng chưa xác định được đối tượng nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo M nên chưa có căn cứ để điều tra, làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiếp tục xác minh và xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với bà Nguyễn Thị Thanh P là mẹ của bị cáo Nguyễn Hùng M ở cùng nhà với bị cáo Minh tại tổ 08, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên, việc bị cáo M mua ma tuý mang về nhà cất giấu và sử dụng thì bà P không biết nên không có căn cứ để xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

[10] Về vật chứng: Đối với chất ma túy còn lại sau giám định, trong 01 bì công văn dán kín ghi số 724/PC09 ngày 12-8-2023, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với dụng cụ dùng để sử dụng ma tuý: Sau khi sử dụng ma tuý M đã làm vỡ và đã vứt đi (không nhớ vứt ở đâu) nên không thu giữ được, do đó không đề cập.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hùng M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng M 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 03 tháng 8 năm 2023).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn dán kín ghi số 724/PC09 ngày 12 tháng 8 năm 2023 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

(*Tất cả vật chứng nêu trên có số lượng, đặc điểm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21 tháng 11 năm 2023 giữa Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai*).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hùng M phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND TP. Pleiku;
- Công an TP. Pleiku;
- Chi cục THADS TP. Pleiku;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Công Tồn